https://nhathuocngocanh.com/

PHIL INTER PHARMA
INTER PHARMA
PHIL INTER PHARMA
No. 25 VSIP Street 8, VSIP, Thuan An, Binh Duong, Vietnam
Tel: 84-650-3767040, Fax: 84-650-3767039
E-mail: philpharm@vnn.vn

MẪU NHÃN HỘP

Sản phẩm : Viên nang mềm **PHILOYVITAN**
Kích thước hộp : 115 x 40 x 115 mm
Tỷ lệ : 70%
Nội dung : như mẫu

PHILOYVITAN®
For hepatic functions

WHO-GMP

12 vỉ x 5 viên nang mềm

Hỗ trợ chức năng gan

PHILOYVITAN®

PHILOYVITAN®

■THÀNH PHẦN: Mỗi viên nang mềm chứa
Cao Carduus marianus.....200mg
(tương đương Silybin 60mg, Silymarin 140mg)
Thiamin Nitrat.....8mg
Riboflavin.....8mg
Pyridoxin Hydrochlorid.....8mg
Nicotinamid.....24mg
Calci Pantothenat.....16mg
Tá dược vđ.....1 viên

■CHỈ ĐỊNH:
Điều trị hỗ trợ trong các bệnh sau: bệnh gan mạn tính, gan nhiễm mỡ, xơ gan, bệnh nhiễm độc gan.

■CÁCH DÙNG, CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng.

■BẢO QUẢN:
Trong bao gói kín, nơi khô mát, dưới 30°C.

■ĐÓNG GÓI:
5 viên nang mềm/vỉ, 12 vỉ/hộp.

Để xa tầm tay trẻ em.
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Sản xuất tại:
CTY TNHH PHIL INTER PHARMA
25, đường số 8, VSIP,
Thuận An, Bình Dương

WHO-GMP

12 blisters x 5 soft capsules

For hepatic functions

PHILOYVITAN®

PHILOYVITAN®

■COMPOSITIONS:
Each soft capsule contains
Cardous marianus extract.....200mg
(e.g. to 60mg of Silybin, 140mg of Silymarin)
Thiamine Nitrate.....8mg
Riboflavin.....8mg
Pyridoxine HCl.....8mg
Nicotinamide.....24mg
Calcium Pantothenate.....16mg
Inactive ingredient q.s.....1 capsule

■INDICATIONS:
Auxiliary treatment to followings: chronic liver disease, fatty liver, hepatocirrhosis, and toxic liver disease.

■ADMINISTRATION, CONTRAINDICATIONS:
See insert paper.

■STORAGE: Tight container, dry and cool place, below 30°C.

■PACKAGE:
5 Soft capsules/blister, 12 blisters/box.

SĐK:
Số lô:
NSX:
HD:

TP. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG

CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA

LÊ THANH HIẾU

https://nhathuocngocanh.com/

PHIL INTER PHARMA

No. 25, Street No. 8, VSIP, Thuan An, Binh Duong
Tel: 0650. 3767 040~ 044 Fax: 0650. 3767 039

MẪU NHÃN VỈ

GENERAL DIRECTOR
SOON OH HONG

Sản phẩm	:Viên nang mềm PHILOYVITAN
Kích thước	:38 x 100 mm
Tỷ lệ	:100%
Nội dung	:như mẫu.

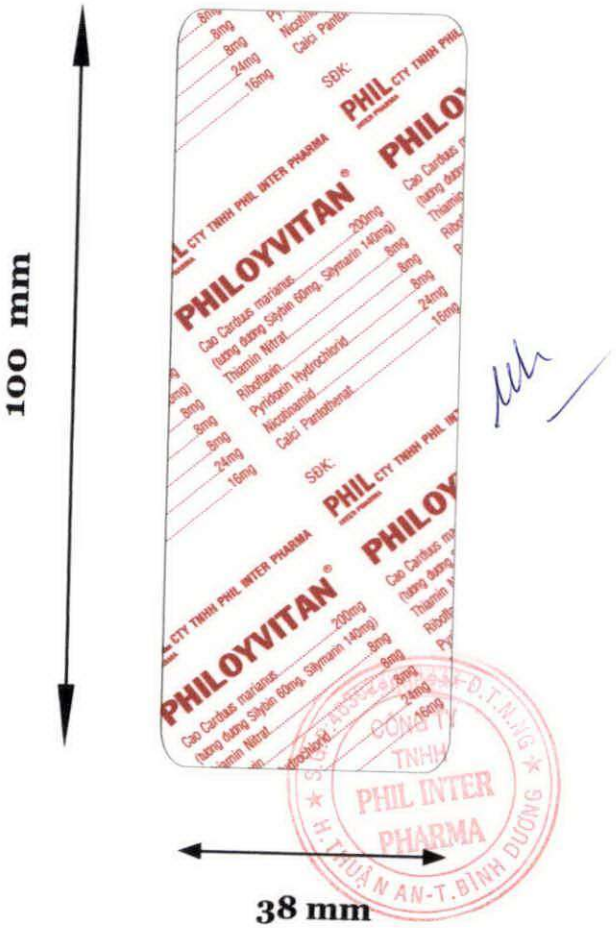

Số lô, HSD sẽ được dập nổi trên vỉ

https://nhathuocngocanh.com/

PHIL INTER PHARMA
No. 25 VSIP Street 8, VSIP, Thuan An, Binh Duong, Vietnam
Tel: 84-650-3767040, Fax: 84-650-3767039
E-mail: philpharm@vnn.vn

MẪU NHÃN TOA THUỐC

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ.
Tránh xa tầm tay trẻ em.

Viên nang mềm PHILOYVITAN

SĐK:....

THÀNH PHẦN: Mỗi viên nang mềm chứa:

Hoạt chất:

Cao carduus marianus	200mg
(tương đương 60mg Silybin, 140mg silymarin)	
Thiamin nitrat	8mg
Pyridoxin HCl	8mg
Riboflavin	8mg
Nicotinamid	24mg
Ca pantothenat	16mg

Tá dược:

Dầu đậu nành, Lecithin, Dầu cọ, Sáp ong trắng, Gelatin, Glycerin đậm đặc, D-Sorbitol, Methyl paraben, Propyl paraben, Ethyl vanilin, Titan dioxyd, Màu vàng số 4, Màu vàng số 5, Màu đỏ số 40, Màu xanh số 1, Nước tinh khiết.

CHỈ ĐỊNH:

Điều trị hỗ trợ trong các bệnh sau: bệnh gan mạn tính, gan nhiễm mỡ, xơ gan, bệnh nhiễm độc gan.

LIỀU DÙNG & CÁCH SỬ DỤNG:

Liều thông thường ở người lớn là mỗi ngày uống 3 lần, mỗi lần 1 viên.
Liều có thể được điều chỉnh tùy theo tuổi bệnh nhân và mức độ trầm trọng của các triệu chứng.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Không dùng cho bệnh nhân mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.
Bệnh nhân hôn mê gan, vàng da tắc mật và xơ gan ứ mật tiên phát.
Bệnh nhân loét dạy dày tiến triển, xuất huyết động mạch, hạ huyết áp nặng.

THẬN TRỌNG

- Dùng thuốc theo đúng liều lượng đã được chỉ dẫn.
- Trẻ em dùng thuốc phải có sự theo dõi của bố mẹ.
- Nếu xảy ra các phản ứng dị ứng, phải ngừng sử dụng thuốc ngay lập tức và tham khảo ý kiến của bác sĩ hoặc dược sĩ.
- Nếu các triệu chứng không được cải thiện dù đã dùng thuốc được một tháng, phải ngưng dùng và tham khảo ý kiến của bác sỹ hoặc dược sỹ.
- Thuốc này có chứa phẩm màu vàng số 4 (tartrazin). Nếu có tiền sử nhạy cảm với thành phần này, phải hỏi ý kiến của bác sỹ hoặc dược sỹ trước khi dùng thuốc.

PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Do độ an toàn của thuốc khi sử dụng cho phụ nữ có thai chưa được xác định nên chỉ sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai khi đã cân nhắc lợi ích của việc điều trị so với nguy cơ có thể xảy ra đối với thai nhi.

ẢNH HƯỞNG LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC

Không có

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Rối loạn tiêu hóa nhẹ: trướng bụng, tiêu chảy, đầy hơi, chán ăn, buồn nôn, đau bụng. Thông thường những tác dụng phụ này sẽ hết khi ngưng dùng thuốc. Thuốc này thường không có tác dụng phụ với liều thông thường.

**** Thông báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc.***

TƯƠNG TÁC THUỐC

- Silymarin có thể làm giảm hiệu quả của thuốc tránh thai.
- Silymarin có thể tương tác với các thuốc an thần như: diazepam, lorazepam; thuốc chống kết tập tiểu cầu và chống đông máu như: clopidogrel, warfarin; thuốc hạ cholesterol như: lovastatin.
- Nicotinamid không nên sử dụng đồng thời với chất ức chế men khử HGM – CoA vì có thể làm tăng nguy cơ gây tiêu cơ vân, thuốc chẹn alpha adrenergic vì có thể làm hạ huyết áp quá mức, thuốc có độc tính với gan vì có thể làm tăng thêm tổn thương cho gan, thuốc carbamazepin vì gây tăng nồng độ carbamazepin huyết tương dẫn đến tăng độc tính.

Vì vậy nên thông báo cho bác sĩ biết khi đang sử dụng thuốc này.

BẢO QUẢN: Trong hộp kín, nơi khô mát, dưới 30°C.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

**** Không dùng thuốc quá thời hạn sử dụng***

Read dosage and administration carefully before using.
For any more information, please consult your doctor or pharmacist.
Keep out of reach of children.

PHILOYVITAN Soft Capsule

Visa No:...

COMPOSITION: Each soft capsule contains:

Active ingredients

Carduus marianus extract	200mg
(As 60mg Silybin, 140mg silymarin)	
Thiamine nitrate	8mg
Pyridoxine HCl	8mg
Riboflavin	8mg
Nicotinamide	24mg
Calcium pantothenate	16mg

Inactive ingredients

Soybean oil, Lecithin oil, Palm oil, White wax, Gelatin, C-Glycerin, D-sorbitol solution, Methyl-p-hydroxy benzoate, Propyl-p-hydroxy benzoate, Ethyl vanilin, Titanium dioxide, Yellow No. 4, Yellow No. 5, Blue No.1, Red No.40, Purified water.

INDICATIONS

Auxiliary treatment to followings: chronic liver disease, fatty liver, hepatocirrhosis, and toxic liver disease.

DOSAGE AND ADMINISTRATION

Usually, for adults, one capsule is orally administered 3 times a day.
The dose may be adjusted according to the patient's age and severity of symptoms.

CONTRAINDICATIONS

Patients with hypersensitivity to any component of this medicine.
Patients with hepatic coma, cholestatic jaundice and primary biliary cirrhosis.
Patients with active peptic ulcer, arterial haemorrhage, severe hypotension.

PRECAUTION

- Should be followed dosage & administration.
- In case of children, administer this drug under the supervision of a patron.
- If hypersensitivity occurs, medication should be discontinued promptly and consult with physician or pharmacist.
- Should stop administration and consult physician or pharmacist when there is no improvement in spite of medication for about 1 month.
- This medicine contains dye yellow # 4 (tartrazine). If you have the history of hypersensitivity to this ingredient, you should consult a doctor or a pharmacist before taking medicine.

PREGNANCY AND LACTATION

Since the safety of this medicine during pregnancy has not been yet established, this medicine should be administered when the potential therapeutic benefits justify the possible risks.

EFFECTS ON ABILITY TO DRIVE AND OPERATE MACHINES

No effects.

SIDE EFFECTS

Mild gastrointestinal disturbance: abdominal bloating, diarrhea, flatulence, loss of appetite, nausea, stomach upset. These effects subside on withdrawal of the drug. There are no side effects from this drug at recommended dose.

**** Inform your doctor in case of any adverse reactions related to drug use.***

INTERACTIONS

- Silymarin may reduce oral contraceptives effective.
- Silymarin may interact with anti-anxiety drugs such as: diazepam, lorazepam; antiplatelet and anticoagulant drugs including: clopidogrel and warfarin; drugs for high cholesterol such as: lovastatin.
- Concurrent use of nicotinamide with HGM – CoA reductase inhibitors may increase the risk rhabdomyolysis, with α-adrenergic blocking antihypertensives may result in hypotension, with hepatotoxic drugs may have hepatotoxic additive effects, with carbamazepine because may make increase in plasma carbamazepine concentrations, with increase in toxicity.

Always talk to your doctor while taking this medicine.

STORAGE: Tight container, dry and cool place, below 30°C.

SHELF LIFE: 36 months from the manufacturing date.

https://nhathuocngocanh.com/

PHIL INTER PHARMA
No. 25 VSIP Street 8, VSIP, Thuan An, Binh Duong, Vietnam
Tel: 84-650-3767040, Fax: 84-650-3767039
E-mail: philpharm@vnn.vn

ĐÓNG GÓI: Hộp chứa 12 vỉ x 5 viên nang mềm. **TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG**: Tiêu chuẩn cơ sở. *Sản xuất tại* **Công ty TNHH PHIL INTER PHARMA** Số 25, Đường số 8, VSIP, Thuận An, Bình Dương.	**** Do not use if the drug is out of date*** **PACKAGE**: Box contains 12 blisters x 5 soft capsules. **SPECIFICATION**: Home standard. *Manufactured by* **PHIL INTER PHARMA Co., LTD.** No. 25, Street No. 8, VSIP, Thuan An, Binh Duong.

TP. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG

CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA

LÊ THANH HIẾU